

Những kỷ niệm tại Montreal

Những kỷ niệm tại Montreal

Nguyễn Thái Hai

Chúng tôi qua Montreal với mục đích thăm người bạn cũ, nào ngờ chỉ trong một tuần lễ ngắn ngủi mà Montreal đã đưa tôi về lại với bao kỷ niệm thân thương.

Trước hết chúng tôi xin ghi nhận và cảm tạ những tình cảm khó quên của các AH Canada đã dành cho chúng tôi. Chúng tôi đã được hướng dẫn đi xem rất nhiều thắng tích cũ mới trong cảnh kẹt xe suốt một ngày dài. Tôi đến, sau vài phút dè dặt thường lệ của những kẻ mới gặp nhau lần đầu, tình cảm nảy nở mau qua những mẫu chuyện vui tếu đến gần nửa đêm mới tan trong mấy ngày liền. Và thật cảm động khi được tặng một món quà kỷ niệm, ngay sau khi đại diện nhóm trao quà danh dự cho vị AH trưởng lão tại Canada.

Ngày hôm sau trong khi nói chuyện, chị Phạm ngọc Xuyên nhắc đến cố AH Trần văn Tươi, người bạn cùng khóa thân nhất của tôi. Đột nhiên những hình ảnh kỷ niệm xưa của hai đứa ào ào kéo đến. Sớm thân nhau vì cả hai đứa đều mồ côi cha, kẻ sống nhờ ông bác, người nhờ ông chú chỉ khác nhau là lúc đó tôi đã được sống tự lập, Anh Tươi còn mẹ hiền và vài người em. Có qua cầu mới thấu hết nỗi khổ tâm của nếp sống chùm gởi mặc dầu các chú và bác rất thương cháu..Hai đứa đã kể cho nhau nghe những nỗi buồn, đã tâm sự về các tiêu chuẩn chọn vợ, về lý tưởng của người thanh niên trí thức v...v...Anh ấy thường đến nhà chúng tôi mượn, tại chợ Nguyễn tri Phương, để giảng lại những chỗ khó hiểu cho tôi, nhất là môn géométrie descriptive với những đường ngang dọc xiên xéo chằng chịt. Lúc đó nhà tôi bán rau cải Dalat tại chợ Nguyễn tri Phương. Một hôm nhà tôi bị ốm nặng không đi chợ bán hàng được. Không bán được, hàng hư mất gần hết vốn. Tôi đánh liều ra bán thế. Giá cả lộn xà ngẫu tính tiền trời oi đất hời. Thối tiền đã

chậm mà còn sai. Sau cùng khách hàng tự cân và tính tiền lấy. Họ đưa bao nhiêu lấy bấy nhiêu. Về nhà kể lại cả xóm cười lăn ra. Thấy tôi vắng mặt, chiều hôm đó anh Tươi ghé hỏi thăm. Nhà tôi kể lại sự tình và chọc quê: tôi không hiểu anh ra sao chứ anh Hai cộng trừ nhân chia làm không được làm sao mà học kỹ sư. Ba năm sau, ngày nhận chứng chỉ tạm, anh Tươi theo tôi cùng về nhà, lúc này ở gần chợ Vườn chuối. Anh hát chiếc xe đạp cà tàng vào cái hàng rào trước nhà, tăng hắng lớn tiếng và khi thấy nhà tôi, tay anh vừa vỗ túi áo sơ mi vừa bảo: ngày nào chị chê anh em chúng tôi không biết làm tính nhưng nay bằng kỹ sư đã bỏ trong túi này rồi đây.

Sau khi chọn nhiệm sở, anh về KL, tôi CCHK. Rồi anh được đề cử qua Mỹ học Master và sau đó được bổ nhiệm làm Phụ tá Tổng Cục Trưởng Kiều Lộ, đặc trách Hành chánh (trong khi Anh ĐSTụng và Tôn Thất Ngọ là hai Phụ tá đặc trách Công tác và Đồ án), thượng cấp của chị Xuyên một thời gian. Anh là người có chức vụ trong hàng Giám đốc đầu tiên của khoá và cũng là người có chức vụ cao cấp và trẻ nhất của thành phần kỹ sư lô canh.

Anh vượt biên trước chúng tôi khoảng vài năm. Khi được tin tôi đến Mỹ, anh là người đầu tiên gọi tiền biếu tôi và tích cực khuyến khích tôi thi EIT, Tôi phân vân và nghĩ rằng mới chân ướt chân ráo tới Mỹ, vợ con còn lưu lạc không nhà, không hộ khẩu, không tương lai. Tôi cần tìm ngay việc làm để trợ cấp cho gia đình, bụng dạ nào mà học với thi. Anh ấy bảo “chính phải có EIT mới mong tìm được việc làm và làm tăng thêm niềm tin cho gia đình anh, đừng mặc cảm, anh dư sức qua cầu “ Tôi đâu dám và làm sao tin được lời khuyên trên. Anh liên tục gọi điện thoại khuyến khích, nêu tên các AH đã đậu làm bằng chứng, hướng dẫn tôi ra thư viện mượn những sách luyện thi EIT và tôi đã đậu. Tuy vẫn chưa xin việc được, nhưng sự thi đậu EIT, ngay sau 5 tháng đến Mỹ, là một điều khích lệ vô

cùng to lớn đối với gia đình chúng tôi lúc đó, đúng như anh Tươi đã nhận định. Anh ấy lại khuyên cứ vừa xin việc, vừa học thi PE, và gởi những bản LTCC có các bài hướng dẫn những kinh nghiệm thi PE. Anh còn mua và gởi cho tôi một cuốn sách luyện thi PE với các bài giải, nhưng tiếc rằng cuốn sách này đã bị thất lạc. Một năm sau, tôi được gọi đi làm ngay ngày hôm sau khi đậu PE với một tâm trạng vui mừng khôn tả. Vợ điện thoại cảm ơn anh và báo tin luôn là nhà tôi cũng sắp đến Mỹ, anh còn tếu “ Bảo với chị là dù không biết làm toán cộng trừ nhưng vẫn đậu kỳ sư Mỹ đó nghe”.

Trong dịp đi CA đầu tiên, biết anh ấy làm cố vấn ở Phi châu vừa mới về được vài tuần, tôi điện thoại tìm gặp suốt cả buổi chiều và buổi tối nhưng chỉ nghe chuông reo, không ai trả lời. Sau mới biết hôm đó gia đình anh bận đi đám cưới và sáng hôm sau gia đình anh lại đi Phi châu ngay. Lần thứ hai đi CA, đến thăm thì vừa đúng ngày gia đình làm lễ 49 ngày cho anh. Đúng là số con rệp. Gia đình chúng tôi có được như ngày nay một phần rất lớn là nhờ người bạn cố tri này với bao ân tình không làm sao quên được. Nay ghi vợ lại những giọng này vừa là kể lại một chuyến đi chơi ngắn và cũng là một dịp nói lên lòng biết ơn sâu đậm của gia đình tôi đối với anh. Tôi cảm thấy thật là bất nhã khi không chịu lắng nghe câu chuyện của chị Xuyên, nhưng không làm sao ngăn được những hình ảnh quá sâu đậm trên. Thành thật xin lỗi anh chị Xuyên.

Khi tôi ngờ ý nhờ anh Xuyên đưa tôi đi thăm khu vực làm triển lãm quốc tế năm 1967, nơi anh Nguyễn tạ Hùng và tôi đã cùng lộng hành trong chuyến đi tu nghiệp 3 tháng tại Mỹ. Anh Xuyên cho biết toàn khu này chỉ còn một gian hàng của Pháp nhờ nó có kiến trúc đặc biệt và đang được sử dụng làm casino. Năm đó chúng tôi đang thực tập tại phòng thí nghiệm địa chất tại Indianapolis. Lần đầu tiên xuất ngoại khi nghe nói đến hội chợ quốc tế, tôi nao nức tìm cách đến xem vì nghĩ rằng đó là dịp may muôn thuở. Sau khi hỏi thăm và nghiên cứu thể thức, chúng tôi

biết đi Greyhound mất khoảng 20 giờ thì đến Montreal, phải xin phép reentry. Chúng tôi chỉ cần xin nghỉ phép ngày thứ sáu là được. Đến Montreal vừa lúc rạng đông, mượn một taxi bảo đưa tới một khách sạn gần khu hội chợ. Sau khi tắm rửa và ăn sáng, chúng tôi trực chỉ hướng hội chợ. Đi được độ 10 phút chợt thấy một đoàn thanh niên nam nữ chạy qua mặt và những đàn ông, thanh niên đang cùng đi với chúng tôi cũng chạy theo. Hỏi ra mới biết là họ chạy lên trước để sắp hàng mua vé. Thế là 2 đứa cũng chạy theo. Vào cổng rồi thấy có những hàng người dài quanh co, người đứng kẻ ngồi trên ghế nhỏ mà họ đã mang theo. Phải chờ cả giờ mới vào được.

Vì muốn coi nhiều chỗ mà cứ sắp hàng như thế thì xem được bao nhiêu, chúng tôi chọn nơi ít người hơn để vào xem. Lớng ngó sao mà đi lạc qua tiệm ăn, phải tìm cách quay lại. Đang xem gian hàng thứ 3, anh Hùng bảo ” moi thấy khu triển lãm nào cũng có tiệm ăn giới thiệu thức ăn nước của họ và tiệm ăn này ăn thông với khu triển lãm. Bây giờ ta cứ qua tiệm ăn rồi quay lại xem như mình đi lạc, nếu không ai xét hỏi gì thì sau này ta cứ vào nhà hàng của họ rồi lên qua khu triển lãm, khỏi phải sắp hàng. Quả đúng như anh Hùng đã nghĩ. Từ đó cứ vậy mà làm và xem được rất nhiều gian hàng. Muốn làm kỷ niệm, nên mỗi khi vào xem gian hàng nào chúng tôi xin đóng dấu của xứ họ vào một cuốn sổ. Khu vực hội chợ là một hòn đảo, phần đầu đảo là khu triển lãm đông người xem, khu cuối là khu cờ bạc và ăn chơi ít người tham dự. Đến 12 giờ đêm đa số khách lục tục ra sắp hàng về, hàng người giờ này dài như vô tận, có thể phải hơn 1 giờ mới lên xe được. Nhìn qua phía bên kia thấy hàng người đi vào cuối đảo ít người. Anh Hùng kéo tôi ra và bảo ta đi về theo kiểu xe buýt Saigon. Tôi ngó người ra chẳng hiểu gì. Tôi ngạc nhiên quá ở Saigon cả 10 năm rồi mà không biết kiểu đi xe này. Đường xe lửa này là một vòng tròn. Thay vì đón xe về chúng tôi đón xe vào khu vực ăn chơi và chỉ 10 phút sau chúng tôi đã đến nơi trạm về.

Sáng hôm sau trên xe buýt về Mỹ, nhiều hành khách mệt mỏi vừa ngáp vừa than là phải sắp hàng chờ lâu nên xem chưa đã mà không thể

ở lại xem thêm được. Chúng tôi bảo chúng tôi xem được khoảng 60-70 gian hàng kể cả những nơi phải sắp hàng dài. Họ không tin nhưng đã phải trở mắt ngạc nhiên khi đối chiếu với số dấu đóng trên các cuốn sổ. Họ nhao nhao yêu cầu cho biết cùng một thời lượng như nhau mà chúng tôi xem được nhiều như vậy. Cảm thấy sự việc đã làm không được tốt đẹp anh Hùng, có số vốn Anh vẫn khá hơn tôi, đã rào đón và xin lỗi rồi mới tiết lộ bí mật lưu manh cho họ nghe. Họ tự trách là ngu đần và bảo nếu có dịp họ cũng sẽ làm tương tự. Có ai cảm đoán mình đâu, một việc hợp pháp, chỉ là một sơ hở của ban tổ chức. Được trón chúng tôi phô trương luôn bí quyết đi xe lửa, nên không đến nỗi mất ngủ như họ. Toàn thể hành khách đều thán phục sự lạnh trí và khôn ngoan của hai Mít này.



Montréal skyline from the Old Port

Thuở ấy

Tô Văn

Thuở ấy em đang tuổi học trò,
Đời vui, tươi, đẹp, chẳng âu lo,
Sáng chiều cắp sách vào trường học
Chỉ cách nhà em một chuyến đò.

Thuở ấy em đang tuổi tóc thè,
Những ngày niên thiếu ở thôn quê,
Vui đùa nhộn nhịp như chim sẻ
Trên mái nhà em dưới nắng hè.

Thuở ấy em đang tuổi dậy thì,
Lòng buồn vợ vắn, có đôi khi,
Lúc ánh tà dương tàn sau núi
Với chim đàn gọi, giọng lâm ly.

Thuở ấy em đang tuổi mộng mơ,
Mộng tình đắm thắm, mộng duyên tơ,
Mơ đời đôi lứa, mơ ân ái,
Với cả nhiệt tình của tuổi thơ.

Thuở ấy đôi ta đã gặp nhau,
Lửa tình dường đã nhóm từ lâu.
Trên chuyến đò ngang chiều hôm đó,
Đôi tim đồng nhịp buổi ban đầu.

Thuở ấy đôi ta đã ước nguyện
Kết tình, kết nghĩa kết tơ duyên,
Cho hoa trăm sắc vườn tình ái
Rực rỡ muôn màu tựa cảnh tiên.

Thuở ấy đời là một giấc mơ
Với tình nồng nhiệt buổi ban sơ.
Trong vòng tay của người tình mộng
Đằm thắm êm trôi những phút giờ.

Thuở ấy dường như một thoáng buồn
Chiếm dần tâm khảm của người thương.
Thân anh đang ở bên em đó,
Nhưng hồn vợ vắn tận muôn phương.

Thuở ấy anh đi chẳng hẹn về,
Nghe theo tiếng gọi của sơn khê,
Có biết em đang mòn mỏi đợi,
Trong tim còn mãi một đam mê.

Những ngày niên thiếu đã trôi qua,
Đời em tuy đã lắm phong ba,
Hương tình **thuở ấy** còn vương vắn,
Hình bóng người xưa vẫn thiết tha.